HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45 /2022/NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

Người ký: Sở Tư pháp
Ngày ký: 27-12-2022 17:41:08

NGHỊ QUYẾT

Quy định chuẩn hộ nghèo tỉnh và chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều; hộ nghèo tỉnh; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 4066 /TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chuẩn hộ nghèo tỉnh và chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều; hộ nghèo tỉnh; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chuẩn hộ nghèo tỉnh và chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều; hộ nghèo tỉnh; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này áp dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều; hộ nghèo tỉnh; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác giảm nghèo.

Điều 3. Chuẩn hộ nghèo tỉnh Tây Ninh

1. Khu vực nông thôn: là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

2. Khu vực thành thị: là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng.

Điều 4. Các chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ bảo hiểm y tế

a) Hỗ trợ thêm 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo (Trung ương đã hỗ trợ 70%);

b) Hỗ trợ thêm 70% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình (Trung ương đã hỗ trợ 30%);

c) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo tỉnh.

2. Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo

a) Hỗ trợ thêm 50% học phí còn lại cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ cận nghèo;

b) Hỗ trợ chi phí học tập với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông thuộc các trường hợp: có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ thuộc hộ cận nghèo; có ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học;

c) Hỗ trợ 100% học phí cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có người trực tiếp nuôi dưỡng thuộc hộ nghèo tỉnh và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

3. Trợ giúp pháp lý

Người thuộc hộ cận nghèo và người thuộc hộ nghèo tỉnh được trợ giúp pháp lý miễn phí.

Điều 5. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí hỗ trợ được thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 6: Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Thành Tâm